

Văn Bàn, ngày 24 tháng 11 năm 2022

Số: 06/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: + Bà Hà Thị K, sinh năm 1963.

+ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: + Bà Bùi Thị L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với nguyên đơn:

+ Ông Đặng Đức T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Người nhận ủy quyền của ông Nguyễn Ngọc T là bà: Hà Thị K, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

Người nhận ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Đức T là bà Bùi Thị L, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Các đương sự cùng thống nhất thoả thuận: Bà Bùi Thị L và ông Đặng Đức T có trách nhiệm liên đới thực hiện nghĩa vụ trả cho bà Hà Thị K và ông Nguyễn Ngọc T số tiền góp hui là 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng) và tiền lãi phát sinh trên tiền 9.553.000đ (chín triệu năm trăm năm mươi ba nghìn

đồng). Tổng số tiền góp hụi phải trả và lãi là 37.553.000 đồng (*ba mươi bảy triệu năm trăm năm mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn: Bà bà Bùi Thị L và ông Đặng Đức T phải có nghĩa vụ liên đới chịu 938.825 đ (chín trăm ba mươi tám nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn, người nhận được ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 700.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004347 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND huyện (2);
- Đường sự (2);
- THADS (1);
- Lưu.

Đỗ Thị Lụa